

การทำความสะอาดและบำรุงรักษา
การทำความสะอาด

- เปิดหม้อความดันเพื่อไอน้ำไปที่ตำแหน่ง **∞** (การรีเซ็ต) กดปุ่มย้อนกลับด้วยมือให้เครื่องเย็นลง (รูปที่ 2)
- เทน้ำที่เพิ่งเดือดในแก้วที่แยกให้หมด
- ใช้ผ้าหมาดๆมาทำความสะอาดและเอา (ขูดเหลือง) ที่ไม่มีฤทธิ์กัดกร่อนเช็ดตระกรีนและตระพานยื่นไดออกจาหม้อความดัน

ข้อควรระวัง: เพื่อไม่ให้เกิดความร้อนเกินขึ้น ควรหลีกเลี่ยงการสัมผัสกับแรงดันไอน้ำโดยตรง ไม่ควรใช้แผ่นใยขัด, ฝอยผ้าสาลู หรือวัสดุที่หยาบๆ ทำความสะอาดหม้อความดัน

หมายเหตุ : ควรล้างถังเก็บน้ำด้วยน้ำประปาเป็นประจำ โดยเทน้ำออกจากถังทิ้งให้หมดหลังจากการล้าง
ฟังก์ชันขจัดความตระกรีน

ข้อสำคัญ: เพื่อให้อายุการใช้งานของเครื่องและห้องปฏิบัติการทางเคมีได้นานที่สุด ให้ใช้ฟังก์ชันขจัดความตระกรีนทุกสองสัปดาห์ หากอุปกรณ์ใช้มีความกระด้างมาก (คือมีแผ่นตะกรันมาก) หลอดออกจากแผ่นความไวอุณหภูมิอัตโนมัติ ให้ใช้ฟังก์ชันขจัดความตระกรีนบ่อยครั้งขึ้น

- ตรวจสอบให้แน่ใจว่าอุณหภูมิและปุ่มควบคุมของหม้อไปที่ MAX (รูปที่ 2)
- เติมน้ำลงในถังน้ำจนถึงระดับสูงสุด (MAX) (รูปที่ 3)
- ข้ามหน้าสัมผัสสายหรือหน้าขจัดความตระกรีนอัตโนมัติลงไปที่ ∞ (การรีเซ็ต) (รูปที่ 2)
- เลือกปุ่มรีเซ็ตและเปิดปุ่มควบคุมของหม้อไปที่ MAX (รูปที่ 12)
- ถอดปลั๊กไฟออก เมื่อใช้สัญญาณไฟแสดงอุณหภูมิขึ้น
- ถือเครื่องเหนืออ่างล้างมือ กดปุ่มควบคุมไอน้ำไปที่ตำแหน่งขจัดตระกรีนและล้างไว้ (รูปที่ 13)
- เขย่าเครื่องเบาๆ จนกระทั่งน้ำในถังถึงขั้นฟุ้งหวน (รูปที่ 14)

ข้อควรระวัง: ระหว่างที่ความตระกรีนถูกชะล้างออกมา ไอน้ำและน้ำที่เดือดจะไหลออกมาจากแผ่นความร้อน

- เปิดหม้อความดันไอน้ำอัตโนมัติ **∞** (การรีเซ็ต) (รูปที่ 2)

หมายเหตุ : ฟังก์ชันขจัดความตระกรีนใช้กับกรีก ทหารหนักที่ออกมาจากหม้อความไวอุณหภูมิมีตระกรีนออกนอกอีกหลังจากใช้ฟังก์ชันขจัดความตระกรีน
<ol style="list-style-type: none">เลือกปุ่มรีเซ็ต แล้วถือให้เครื่องทำความสะอาดร้อนจนแผ่นความร้อนแห้ง ถอดปลั๊กไฟออก เมื่อใช้สัญญาณไฟแสดงอุณหภูมิขึ้น เลือกเครื่องเบาๆ เขย่าจนกระทั่งน้ำฟุ้งหวนจนแผ่นความร้อน ปล่อยให้เครื่องเย็นก่อนทำการจัดเก็บเข้าที่

การกำจัดเก็บ
<ol style="list-style-type: none">ถอดปลั๊กเครื่องและหม้อควบคุมความดันไอน้ำไปที่ ∞ (การรีเซ็ต) (รูปที่ 2) ข้ามหน้าไขว้ไว้ในราวๆ ที่เทียบสายไฟ และตัดเก็บเตาเครื่องโดยวิธีพื้นฐานเตาเครื่อง (รูปที่ 15)

การแก้ปัญหา
หากได้อายุการใช้งานอยู่ที่ใกล้เคียงหรือสูงกว่าอายุขัยได้ หากยังไม่สามารถแก้ไขปัญหาตามวิธีแนะนำ โปรดดูรายการคำถามที่พบบ่อยที่ www.philips.com/support หรือติดต่อศูนย์บริการลูกค้าในประเทของคุณ (ดูรายละเอียดการติดต่อจากสถานที่ให้บริการเกี่ยวกับบริการในบริเวณที่ใกล้เคียง)

ปัญหา	สาเหตุที่พบบ่อยได้	การแก้ปัญหา
น้ำพุออกมาจากหม้อความร้อน หรือมีกลิ่นผิดปกติรุนแรงเมื่อทำมาครั้ง	ตั้งอุณหภูมิไว้ที่ระดับต่ำเกินไปสำหรับการวัดด้วยพลังไอน้ำ	ตั้งอุณหภูมิการวัดให้เหมาะสมกับวิธีการวัดค่าโดยใช้น้ำที่อุณหภูมิไม่เกิน 40 องศา 1
เฉพาะบริเวณที่ขึ้น ฟังก์ชันแจ้งเตือนที่ทำงานผิดปกติ (เมื่อมีร่องรอยจากแผ่นความร้อน)	อุณหภูมิที่ขึ้นแจ้งเตือนในทันที	รอจนกระทั่งฟังก์ชันแจ้งเตือนที่ขึ้นใหม่ในระยะเวลาสั้นๆ
อุณหภูมิที่ขึ้นแจ้งเตือนอัตโนมัติ (เมื่อมีร่องรอยที่เกินขีดจำกัด)	อุณหภูมิที่ขึ้นแจ้งเตือนอัตโนมัติ (เมื่อมี MAX)	ตั้งอุณหภูมิการวัดที่เหมาะสมกับฟังก์ชันแจ้งเตือนอัตโนมัติ (เมื่อมี ∞ หรือ MAX)
ตะกรีนที่มาก มีตระกรีนและสิ่งสกปรกหลุดออกมาจากแผ่นความร้อน	น้ำที่กระด้างทำให้ความตระกรีนก่อตัวขึ้นในแผ่นทำความร้อน	ใช้ฟังก์ชันขจัดความตระกรีน (ดูการทำความสะอาดและการบำรุงรักษา) ในหัวข้อ ฟังก์ชันขจัดความตระกรีน)
น้ำพุออกมาจากหม้อความร้อนหลังจากตัดเครื่องหรือหลังจากการรีเซ็ต	ความดันที่ขึ้นในเวลาสั้นๆ ในขณะที่มีมินิวาล์วในทันที	หลังจากใช้งาน, กรุณาปล่อยให้หม้อออก และหม้อควบคุมความดันไอน้ำที่ตำแหน่งรีเซ็ตก่อนใช้งานเตาเครื่อง
น้ำรั่วจากฝาครอบของลิ้นน้ำ	อุณหภูมิในถังน้ำมีมากเกินไป	อย่าเพิ่มน้ำลงในถังน้ำ MAX ให้มีพื้นที่หม้อออกจาหม้อ
เมื่ออุณหภูมิควบคุมของไอน้ำไม่ทำงานในโหมดการต้มไอน้ำในหม้อความดันไอน้ำ หรืออุณหภูมิที่ขึ้นแจ้งเตือนอัตโนมัติ	อุณหภูมิที่ขึ้นแจ้งเตือนอัตโนมัติ	ถ้าคุณต้องการใช้ไอน้ำอยู่ใน ชุดควบคุมปุ่มควบคุมความดันไอน้ำที่ตำแหน่งรีเซ็ตในหม้อความดันไอน้ำ จะต้องมีน้ำที่อุณหภูมิที่เพียงพอที่จะต้มน้ำได้

TIẾNG VIỆT

Mô tả chung (Hình 1)
<ol style="list-style-type: none">Đầu phun hơi nước Nắp khe châm nước Nút điều chỉnh hơi nước CALC CLEAN = chức năng Calc-Clean ∞ = úi khô ECO = hơi nước tối ưu  = hơi nước tối đa  = hơi nước tăng cường Nút phun tăng cường hơi nước (chỉ có ở một số kiểu nhất định) Nút phun Núm điều chỉnh nhiệt độ Đèn báo nhiệt độ (chỉ có ở một số kiểu nhất định; có chỉ báo tự động tắt an toàn) Dây điện nguồn Bảng thông số Ngăn chứa nước có chỉ báo mức nước MAX (Tối đa) Mặt đế

Sử dụng thiết bị
Châm nước vào ngăn chứa nước

<i>Lưu ý</i> :Thiết bị của bạn được thiết kế để sử dụng với nước máy.Nếu bạn sống tại khu vực có nước rất cứng (có nhiều muối và canxi), cần sẽ tích tụ nhanh. Trong trường hợp này, chúng tôi khuyến bạn trộn 50% nước cất và 50% nước máy để kéo dài tuổi thọ của thiết bị.
<i>Lưu ý</i> :Không được cho nước hoa, giấm, chất hỗ nhũ, chất tẩy rửa, chất phụ trợ và nước hoa chất tẩy rửa hay những hóa chất khác vào trong ngăn chứa nước.
<ol style="list-style-type: none">Đặt nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí ∞ (úí khô). (Hình 2) Châm nước vào ngăn chứa nước đến chỉ báo MAX (Tối đa) (Hình 3). Đóng nắp lid chắn nước.
Chọn chế độ nhiệt độ và hơi nước

Bảng 1					
Loại vải	Cấp độ nhiệt độ	Cài đặt hơi nước	Tăng cường hơi nước	Phun nước	
Lạnh	Tối đa	 	Có	Có	
Cotton	 	 	Có	Có	
Len		ECO	Không	Có	
Tơ lụa		∞	Không	Không	
Các loại vải tổng hợp (như acrylic, ni-lông, polyamide, polyester).		∞	Không	Không	

Lưu ý: Như được chỉ báo ở bảng trên, không sử dụng hơi nước hoặc tăng cường hơi nước ở nhiệt độ thấp, nếu không nước nóng có thể bị rò rỉ từ bên úi.

- Đặt nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí **∞** (úí khô). (Hình 2)
- Châm nước vào ngăn chứa nước đến chỉ báo MAX (Tối đa) (Hình 3).
- Đóng nắp lid chắn nước.

Chọn chế độ nhiệt độ và hơi nước				
Bảng 1				
Loại vải	Cấp độ nhiệt độ	Cài đặt hơi nước	Tăng cường hơi nước	Phun nước
Lạnh	Tối đa	 	Có	Có
Cotton	 	 	Có	Có
Len		ECO	Không	Có
Tơ lụa		∞	Không	Không
Các loại vải tổng hợp (như acrylic, ni-lông, polyamide, polyester).		∞	Không	Không

Đặc điểm
Chức năng phun
- Bấm nút phun để làm ấm ổ cần úi. Làm như vậy sẽ giúp úi phẳng những nếp nhăn khó úi một cách dễ dàng (Hình 7).
Chức năng tăng cường hơi nước (chỉ có ở một số kiểu nhất định)
- Bấm và giữ nút tăng cường hơi nước để có được hơi nước tăng cường mạnh giúp loại bỏ các nếp nhăn khó úi (Hình 8).
Hơi nước chẳng đọng (chỉ có ở một số kiểu nhất định)
- Bàn cũng có thể sử dụng chức năng hơi nước tăng cường khi giữ bàn úi ở vị trí thẳng đứng để làm phẳng các nếp nhăn của quần áo treo, mảnh vải v.v. (Hình 9).

Chức năng tự động tắt an toàn (chỉ có ở một số kiểu nhất định)
- Bàn úi tự động tắt nếu không được di chuyển trong 30 giây ở vị trí ngang hoặc 8 phút ở vị trí đứng. Đèn báo tự động tắt bắt đầu nhấp nháy (Hình 10).
- Để bàn úi làm nóng trở lại, cầm bàn úi lên và di chuyển nhẹ cho đến khi đèn báo tự động tắt.
Cài đặt hơi nước ECO
- Chọn cài đặt hơi nước ECO thay vì cài đặt hơi nước tối đa  để tiết kiệm năng lượng, nhưng vẫn đạt được kết quả úi mong muốn. (Hình 11)
Úi khô
- Đặt nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí ∞ (úí khô) để úi không có hơi nước. (Hình 2)

Vệ sinh và bảo dưỡng máy
<ol style="list-style-type: none">Đặt nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí ∞ (úí khô), rút phích cắm của bàn úi và để bàn úi nguội xuống. (Hình 2) Đổ hết phần nước còn lại ra khỏi ngăn chứa nước. Lau sạch các lớp gỉ và bụi bẩn khỏi mặt bàn úi bằng một miếng vải ẩm và với một chất tẩy rửa (dạng lỏng) không có nhai amon.

Chú ý:Để giữ cho máy để được trơn nhẵn, bạn nên tránh để và chạm mạnh vào các đồ vật bằng kim loại. Không bao giờ dùng các miếng xốp cứng rửa, giấm hoặc các hóa chất khác để làm sạch mặt đế.

<i>Lưu ý</i> :Thường xuyên rửa bình chứa nước của bàn úi bằng nước máy.Đổ hết nước trong ngăn chứa nước sau khi rửa xong.
Chức năng Calc-Clean

LƯU Ý QUAN TRỌNG:Để kéo dài tuổi thọ của thiết bị và để duy trì hiệu suất úi hơi cao, hãy sử dụng chức năng Calc-Clean tuần một lần.Nếu nước máy ở khu vực của bạn rất cứng (nghĩa là các vết bẩn thoát ra từ mặt đế trong khi úi), hãy sử dụng chức năng Calc-Clean thường xuyên hơn.

- Đảm bảo rằng thiết bị đã rút phích cắm điện và nút điều chỉnh hơi nước được đặt ở vị trí **úí** (Hình 2)
- Đổ nước vào ngăn chứa nước đến chỉ báo MAX (Tối đa). (Hình 3)

Không đổ giấm hoặc các chất làm sạch cần khác vào ngăn chứa nước.

- Cắm phích điện của bàn úi và đặt nút điều chỉnh nhiệt độ đến vị trí MAX (Tối đa) (Hình 12).
- Rút phích cắm điện bàn úi ra khi đèn báo nhiệt độ tắt.
- Giữ bàn úi bên trên bình rửa. Ấn nút điều chỉnh hơi nước đến vị trí Calc-Clean và giữ nút (Hình 13)
- Nhẹ nhàng lắc bàn úi cho đến khi toàn bộ nước trong ngăn chứa nước chảy ra hết (Hình 14).

Chú ý:Trong khi cần thoát ra ngoài, hơi nước và nước sẽ cũng thoát ra từ mặt đế.

Đặt nút điều chỉnh hơi nước trở lại vị trí ∞ (úí khô). (Hình 2)
<i>Lưu ý</i> :Lắp lại nút điều chỉnh Calc-Clean nếu nước chảy ra từ bên úi vẫn còn chứa nhiều chất cặn.
Sau quá trình Calc-Clean

- Cắm điện cho bàn úi. Để bàn úi nóng lên để mặt đế khô.
- Rút phích cắm điện bàn úi ra khi đèn báo nhiệt độ vừa tắt.
- Di chuyển bàn úi nhẹ nhàng trên một mảnh vải để loại bỏ các vết úi trên mặt đế.
- Để bàn úi nguội trước khi đem cất.

Lưu ý trừ sự
<ol style="list-style-type: none">Rút phích cắm của bàn úi và đặt nút điều chỉnh nhiệt độ về vị trí ∞ (úí khô). (Hình 2) Cuốn dây điện xung quanh ngăn bảo quản dây điện và đặt bàn úi đứng đống (Hình 15).

Cách khắc phục sự cố

Chuong này tóm tắt các sự cố thường gặp phải với thiết bị này. Nếu bạn không thể giải quyết được vấn đề sau khi tham khảo thông tin dưới đây, vui lòng truy cập www.philips.com/support để xem danh sách câu hỏi thường gặp hoặc liên hệ với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng ở quốc gia bạn (xem tờ bảng hành toán câu để biết chi tiết liên hệ).

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Nước rỉ ra từ mặt đế hoặc các vết úi xuất hiện trên quần áo trong khi úi.	Nhệt độ được đặt quá thấp để úi hơi.	Đặt nhiệt độ úi thích hợp để úi hơi. Xem bảng 1.
	Bàn đế cho chất phụ gia vào ngăn chứa nước.	Rửa sạch ngăn chứa nước và không cho bất kỳ chất phụ gia nào vào ngăn chứa nước.
Chỉ có ở một số kiểu nhất định: Chức năng tăng cường hơi nước hoạt động không đúng cách (nước rỉ ra từ mặt đế).	Bàn đế sử dụng chức năng phun hơi nước tăng cường quá nhiều lần trong khoảng thời gian ngắn.	Đợi một lúc trước khi sử dụng lại chức năng tăng cường hơi nước.
	Bạn sử dụng chức năng tăng cường hơi nước ở nhiệt độ quá thấp.	Đặt nhiệt độ úi ở mức có thể sử dụng chức năng tăng cường hơi nước (∞∞ đến MAX).
	Nước cứng tạo thành các lớp gỉ mỏng bên úi mặt trong của bàn úi.	Sử dụng chức năng Calc-Clean (xem chương Vệ sinh và bảo trì; mục: chức năng Calc-Clean).
Nước rỉ ra từ mặt bàn úi sau khi bàn úi đã nguội.	Bàn úi được đặt ở vị trí nằm ngang khi vẫn còn nước trong ngăn chứa.	Đổ nước ra khỏi ngăn chứa nước và đặt nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí đứng (khô) sau khi sử dụng. Bảo quản bàn úi ở vị trí đứng đứng.
Nước rỉ ra từ nắp lid chắn nước.	Bàn đế quá nhiều nước vào ngăn chứa nước.	Không đổ quá nhiều nước vào ngăn chứa nước. Không đổ quá chỉ báo MAX (Tối đa). Đổ phần nước thừa ra khỏi ngăn chứa nước.
Khi tôi ấn nút điều chỉnh hơi nước đến vị trí hơi nước tăng cường, nút điều chỉnh hơi nước nhấp nhọc trở lại.	Bàn không giữ nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí hơi nước tăng cường.	Nếu bạn muốn sử dụng chế độ hơi nước tăng cường, bạn phải giữ nút điều chỉnh hơi nước ở vị trí hơi nước tăng cường liên tục. Với các cài đặt hơi nước khác, việc này là không cần thiết.

繁體中文

一般说明 (圖 1)
<ol style="list-style-type: none">噴霧噴嘴 注水口蓋子 蒸氣控制鈕 CALC CLEAN = 除鈣清洗功能 ∞ = 乾式製燙 ECO = 最佳蒸氣量  = 最大蒸氣量  = 渦輪蒸氣 強力蒸氣按鈕 (限特定機型) 噴水按鈕 溫度指示設定 溫度指示燈 (限特定機型；配備安全自動斷電指示燈) 電源線 橫掛掛繩 水箱 (附 MAX 最高水位刻度) 底座

使用本產品
加水至水箱內

注意：您的產品乃專為搭配自來水使用而設計。如果您居住的地區水質硬度很高，產品可能會快速累積水垢。在此情況下，我們建議您使用 50% 蒸餾水加 50% 自來水，來延長產品的使用壽命。

注意：請勿將香水、鹽、澱粉、除垢劑、熨燙添加劑、化學除垢的水，或其他化學物質加入水箱中。

- 將蒸氣控制鈕設定到位置 **∞** (乾式製燙)。(圖 2)
- 將水倒入水箱至 MAX 刻度。(圖 3)
- 蓋上注水口蓋子。

選擇溫度和蒸氣設定					
表 1					
布料種類	溫度設定	蒸氣設定	強力蒸氣	噴水	
亞麻布	MAX	 	是	是	
棉	 	 	是	是	
羊毛		ECO	否	是	
絲		∞	否	否	
合成纖維 (例如聚丙烯纖維、尼龍、聚酯、聚酰胺纖維)		∞	否	否	

注意：如上表所示，請勿於低溫使用蒸氣或強力蒸氣，否則熱水會從熨斗灑出。

- 請參考表 1，為您的衣物設定適當的溫度控制設定。(圖 4)
- 將熨斗直立在其底座上，並插入插座。當溫度指示燈亮起時，表示熨斗正在進行加熱。(圖 5)
- 當溫度指示燈熄滅時，表示熨斗已達到正確的溫度。
- 請參考表 1，選擇與所設溫度對應的蒸氣設定。(圖 6)

功能
噴水功能
- 按下噴水按鈕來潤溼衣服，幫助您撫平頑強的皺褶。(圖 7)
強力蒸氣功能 (限特定機型)
- 按下並放開強力蒸氣按鈕，使會噴射出強力蒸氣，可熨平衣物上的頑強皺褶。(圖 8)
垂直蒸氣製燙 (限特定機型)
- 當您垂直掛燙時，也可以使用強力蒸氣功能，方便您熨平掛衣服、窗簾之類的皺褶。(圖 9)

安全自動斷電功能 (限特定機型)
- 如果熨斗水平位置置達 30 秒，或呈垂直位置置 8 分鐘後未被移動，隨即自動關閉。且自動斷電指示燈會開始閃爍。(圖 10)
- 若要讓熨斗再次加熱，請拿起熨斗或稍微移動，直到自動斷電指示燈熄滅為止。
ECO 蒸氣設定
- 選擇 ECO 蒸氣設定而非最大蒸氣設定  可節省電源，同時仍能獲得令人滿意的製燙效果。(圖 11)
乾式製燙
- 將蒸氣控制鈕設定在 ∞ (乾式製燙) 的位置，即可不使用蒸氣進行製燙。(圖 2)

清潔與維護
清潔
<ol style="list-style-type: none">將蒸氣控制鈕設定在 ∞ (乾式製燙) 的位置，然後拔掉掛吊掛繩，讓它冷卻。(圖 2) 將水箱中剩餘的水倒空。 以乾的抹布和非研磨性 (液態) 清潔劑，擦掉底座上的薄片及其其他的沈積物。

警告：為保持底座清潔，請避免底座與金屬物品直接接觸。禁止使用鋼絲絨、醋或其他化學物質清潔底座。

重要事項
- 定期使用清水沖洗水箱。沖洗後請將水箱內的水倒光。
除鈣清洗功能

重要事項 ：為延長產品的使用壽命，並維持良好的蒸氣效能，請每兩週使用一次除鈣清洗功能。如果您居住地的水質非常硬 (亦即在製燙過程中有小薄片從底座產生)，則必須更頻繁地使用除鈣清洗功能。
<ol style="list-style-type: none">請確認產品並未插電，且蒸氣控制鈕設定在 ∞ (乾式製燙) 的位置。(圖 2) 將水倒入水箱至 MAX 刻度。(圖 3) 切勿在水箱中倒入醋或其他除垢劑。
<ol style="list-style-type: none">插上熨斗電源，並將溫度控制設定到「MAX」。(圖 12) 溫度指示燈熄滅時，請拔掉熨斗的插頭。 將熨斗拿到水槽上方，將蒸氣控制鈕推倒除鈣清洗位置，並且按住不放。(圖 13) 輕輕搖動熨斗，直到水箱中所有的水都流盡。(圖 14) 警告 ：水垢被沖出來時，蒸氣和沸水也會從底座流出。
<ol style="list-style-type: none">將蒸氣控制鈕設定回 ∞ (乾式製燙) 的位置。(圖 2)

注意：假如從熨斗內流出的水仍含有水垢，請重複此除鈣清洗程序。

除鈣清洗之後
<ol style="list-style-type: none">插上熨斗電源。將熨斗加熱，讓底座變乾。 溫度指示燈熄滅時，請拔掉熨斗的插頭。 將熨斗輕輕地在布上摩擦，把底座上的水漬擦拭乾淨。 收納熨斗之前，請先讓其冷卻。

收納
<ol style="list-style-type: none">請將除熨斗插頭，並將蒸氣控制鈕設定在 ∞ (乾式製燙) 的位置。(圖 2) 將電源線繞在電源線收納裝置上，並將熨斗直立放置。(圖 15)

疑難排解
本章概述您使用本產品時最常遇到的問題。如果您無法利用以下資訊解決您遇到的問題，請訪問 www.philips.com/support 查看常見問題清單，或聯絡您所在國家地區的飛利浦客戶服務中心 (詳細聯絡資料請參閱全球保證書)。

問題	可能原因	解決方法
製燙時底座會滴水，或衣物上出現水印。	設定的製燙溫度太低，無法進行蒸氣製燙。	請將溫度設定調至適合蒸氣製燙的溫度。請參閱表 1。
	您已將添加劑加水至箱中。	以水清洗水箱，不要將任何的添加劑倒入水箱中。
限特定機型：強力蒸氣功能無法正常運作 (水從底座灑出)。	您在非常短的時間內過度使用強力蒸氣功能。	請先稍待一會兒，再使用強力蒸氣功能。

問題	可能原因	解決方法
	您在過低的溫度下使用強力蒸氣功能。	設定適合使用強力蒸氣功能的溫度 (∞∞ 到 MAX)。
在製燙過程中會有小薄片和雜質從底座產生。	硬水在底座內側形成小薄片。	請使用除鈣清洗功能 (請參閱「清潔與維護」單元的「除鈣清洗功能」一節)。

熨斗冷卻後或在儲藏時，底座會滴水。	當熨斗置於水平位置時，水箱仍然有水。	使用完畢後，請將水箱清空，並將蒸氣控制鈕調到「Dry」(乾)的位置。將熨斗直立存放。
-------------------	--------------------	--

注水口的蓋子滴水。	您在水箱中加入過多的水。	加水時不可超過水箱中的「MAX」刻度。請將多餘的水倒出水箱。
-----------	--------------	--------------------------------

把蒸氣控制鈕推倒除鈣清洗位置後，蒸氣控制鈕跳回。	您沒有讓蒸氣控制鈕維持在渦輪蒸氣位置。	如果您想要使用渦輪蒸氣，必須讓蒸氣控制鈕持續維持在渦輪蒸氣位置。其他蒸氣設定則不需要。
--------------------------	---------------------	---

設備名稱 ：飛利浦蒸氣熨斗，Equipment name:	型號 (型式) ：GC1028 GC1020 GC1021 GC1026					
	LCU 型式 (Type designation (Type)) :					
限制用物質及其化學符號						
單元 Unit	鉛 Lead (Pb)	汞 Mercury (Hg)	鎘 Cadmium (Cd)	六價鉻 Hexavalent chromium (Cr ^{VI})	多溴聯苯 Polybrominated biphenyls (PBB)	多溴二苯醚 Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)

電源線組	<input type="radio"/>					
上蓋	<input type="radio"/>					
水箱	<input type="radio"/>					
溫度按鈕	<input type="radio"/>					
加熱元件	<input type="radio"/>					

備考 1：“超出 0.1 wt %”及“超出 0.01 wt %”係指限制用物質之百分比含量超出百分比含量基準值。Note 1: “Exceeding 0.1 wt %” and “exceeding 0.01 wt %” indicate that the percentage content of the restricted substance exceeds the reference percentage value of presence condition. 備考 2: “○”係指該項限制用物質之百分比含量未超出百分比含量基準值。Note 2: “○” indicates that the percentage content of the restricted substance does not exceed the percentage of reference value of presence. 備考 3: “—”係指該項限制用物質為排除項目。

Note 3: The “-” indicates that the restricted substance corresponds to the exemption.

简体中文

基本说明 (图 1)
<ol style="list-style-type: none">喷雾嘴 注水口盖 蒸汽控制 CALC CLEAN = 自动除垢功能 ∞ = 干熨 ECO = 最佳蒸汽量  = 最大蒸汽量  = 增压蒸汽 蒸汽喷射按钮 (仅限于特定型号) 喷雾按钮 温度显示 温度指示灯 (仅限于特定型号；带安全自动关灯指示灯) 型号铭牌 水箱，带最大 (MAX) 水位标示 底座

给水箱注水

注意：根据设计，您的产品适合使用自来水。如果您所居住的区域水质非常硬，水垢积累会非常快。在此情况下，建议将 50% 的蒸馏水和 50% 的自来水混合，以延长产品的使用寿命。

注意

